Course: HCMUS_Cycle 12_COMP607 - INFORMATION SECURITY TECHNOLOGIES - Online 2
Lecturer : Mr. William Liu
TA: Mr.Pham Toan Thang

#	HCMUS ID	AUT ID	Family Name	First name	29-Mar	29-Mar	30-Mar	30-Mar	31-Mar	31-Mar	1-Apr	1-Apr	2-Apr	2-Apr	Note
1	1859030	20107795	BUI NGUYEN HOANG	LONG											
2	1859043	20107915	BUI NHAT	TAN											
3	1859018	20108273	DANG HUY	HOANG											
4	1859032	20107753	DO PHUONG NHAT	MINH											
5	1859048	20108362	DOAN MINH	TUAN											
6	1859027	20107896	DOAN VAN THANH	LIEM											
7	1559038	20108977	DUONG GIA	THUAN											
8	1859024	20095988	DUONG THANH	KHUONG											
9	1859037	20107797	DUONG TUAN	PHAT											
10	1759039	20109134	HUYNH XUAN	TIN											
11	1859044	20107942	LAI THIEN	THACH											
12	1859003	20107762	LAM KIM	BANG											
13	1859049	20108270	LE HOANG LONG	VU											
14	1659004	20107741	MAI THANH	BINH											
15	1859012	20107793	NGO GIA	HAN											
16	1859031	20107969	NGO HOANG	LONG											
17	1859035	20107788	NGUYEN BAO	NGUYEN											
18	1859009	20107791	NGUYEN HOANG	DUY											
19	1859023	20109141	NGUYEN HUU BAO	KHOI											
20	1859047	20108038	NGUYEN HUU MINH	TRANG											
21	1859046	20107960	NGUYEN TIEN THIEN	THANH											
22	1859050	20108245	NGUYEN VO THANH	VY											

Course: HCMUS_Cycle 12_COMP607 - INFORMATION SECURITY TECHNOLOGIES - Online 2
Lecturer : Mr. William Liu
TA: Mr.Pham Toan Thang

#	HCMUS ID	AUT ID	Family Name	First name	29-Mar	29-Mar	30-Mar	30-Mar	31-Mar	31-Mar	1-Apr	1-Apr	2-Apr	2-Apr	Note
23	1859039	20108543	NGUYEN VU ANH	QUAN											
24	1759038	20108272	NGUYEN VU ANH	THU											
25	1859026	20108274	NGUYEN VU TRONG	LE											
26	1859010	20108884	PHAM MINH	DUY											
27	1859019	20108863	PHAN BAO KHANH	HUNG											
28	1859005	20107759	PHAN NGUYEN TRONG	DAI											
29	1859033	20107785	QUACH HOANG	MINH											
30	1859025	20107957	THAI QUANG	LAM											
31	1859042	20108481	TO THANH	TAI											
32	1859029	20096535	TRAN DAO HOANG	LONG											
33	1859016	20107770	TRAN GIA	HOA											
34	1859034	20108073	TRAN NGOC PHUONG	MY											
35	1859021	20109054	VUONG QUANG	HUY											
36	1759017	19086066	VO TIEN	KHOA											
37	1759010	19071468	TRAN DINH	HUNG											
38	1659021	18022028	NGO TA HOANG	MINH											
39	1459045	19089921	NGUYEN ANH	QUAN											